

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ANH SƠN
TỈNH NGHỆ AN**

Bản án số: 29/2017/HSST

Ngày 29/8/2017

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ANH SƠN – TỈNH NGHỆ AN

Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – chủ tọa phiên toà: **Ông Phan Văn Phú**

Các hội thẩm nhân dân: **Ông Đặng Quang Tân, bà Nguyễn Thị Thúy Hằng**

Ghi biên bản phiên toà: **Ông Đặng Duy Phi** – Thư ký Toà án nhân dân huyện Anh Sơn, tỉnh Nghệ An.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Anh Sơn tham gia phiên toà: - **Ông Bùi Xuân Tuất** – Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 8 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Anh Sơn xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 32/2017/HSST ngày 14/8/2017 đối với bị cáo:

Bùi Thị H- Sinh ngày 09 tháng 5 năm 1988 tại xã P, huyện A, tỉnh Nghệ An.

Tên gọi khác: không

Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở hiện nay : Thôn 6, xã T, huyện A, tỉnh Nghệ An

Trình độ văn hoá : 11/12 - Nghề nghiệp : Làm ruộng

Dân tộc : Kinh ; Quốc tịch: Việt Nam ; Tôn giáo: không.

Con ông: Bùi Trí C, sinh năm 1960- Con bà: Đặng Thị D, sinh năm 1960, hiện sinh sống tại thôn 14, xã P, huyện A, tỉnh Nghệ An.

Anh, chị, em ruột: có 04 người, bị cáo là con thứ 02 trong gia đình

Chồng: Bùi Công T – Sinh năm 1985; Con: có 02 người con, con lớn nhất sinh năm 2010, con nhỏ nhất sinh năm 2016. Hiện cả chồng và con đều sống tại: thôn 6, xã T, huyện A, tỉnh Nghệ An.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Có mặt.

Người bị hại:

Chị Bùi Thị H1 – Sinh năm: 1972

Trú tại: thôn 6, xã T, huyện A, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Chị Nguyễn Thị H2 – Sinh năm 1967

Trú tại: thôn 4, xã T, huyện A, Nghệ An. Vắng mặt.

Chị Nguyễn Thị T – Sinh năm 1984

Trú tại: thôn 5, xã T, huyện A, Nghệ An. Vắng mặt.

NHẬN THẤY

Bị cáo Bùi Thị H bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Anh Sơn, tỉnh Nghệ An truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Vào khoảng 16 giờ 30 phút, ngày 30/6/2017 Bùi Thị H đi từ nhà mình sang nhà chị Bùi Thị H1 ở thôn 6, xã T, huyện A, tỉnh Nghệ An để gặp chị Đ (Là con gái của chị H1). Khi đến nhà chị H1 thì H thấy cửa nhà chính khép hờ nên đã đi vào nhà, khi vào nhà do không thấy ai ở nhà nên H đã nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. H quan sát thấy một túi xách màu nâu để trong tủ bàn đặt tại nhà bếp. H đi lại và cúi xuống mở xéc của túi xách ra thấy bên trong có 03 ngăn chứa tiền, trong đó ngăn thứ nhất có 425.000 đồng, gồm các tờ tiền mệnh giá 1.000 đồng, 2000 đồng, 5.000 đồng; Ngăn thứ hai có 5.000.000 đồng, gồm các tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng và 500.000 đồng; Ngăn thứ ba có 600.000 đồng, gồm 01 tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng và 01 tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng. H lấy tất số tiền đó, rồi cất vào túi xách vào trong tủ bàn, đóng tủ lại, sau đó đi ra cửa chính về nhà mình và chia số tiền vừa lấy trộm xong thành 02 phần. Một phần 2.325.000 đồng cất vào ví của H và một phần 3.700.000 đồng H cất vào túi quần.

Chiều ngày 01/7/2017 H mang số tiền 2.325.000 đồng đi trả nợ cho chị Nguyễn Thị H2 số tiền 540.000 đồng và trả nợ, mua hàng ở ốt tạp hóa chị Nguyễn Thị T với số tiền 285.000 đồng. Đến khoảng 01 giờ 30 phút sáng ngày 03/7/2017 H lấy 1.500.000 đồng trong ví cuộn lại, sau đó vút vào sân nhà chị Bùi Thị H1 để trả lại cho chị H1.

Ngày 04/7/2017 H đến cơ quan CSĐT Công an huyện Anh Sơn để đầu thú về hành vi phạm tội của mình và giao nộp số tiền 3.700.000 đồng.

Tại cơ quan điều tra, bị cáo H khai nhận vì thiếu tiền, nên khi thấy túi xách của chị Bùi Thị H1 có tiền thì H liền nảy sinh ý định trộm cắp, chiếm đoạt tài sản nhằm mục đích lấy tiền tiêu xài.

Đối với hành vi của chị Nguyễn Thị H2 và chị Nguyễn Thị T, do chị H2 và chị T không biết được số tiền mà H đã giao dịch trả nợ và bán hàng là tiền do phạm tội mà có nên cơ quan Cảnh sát điều tra không xử lý đối với chị H2 và chị T.

Trong quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra đã thu giữ:

- Số tiền 3.700.000 đồng do bị cáo giao nộp
- Số tiền 540.000 đồng tại nhà chị Nguyễn Thị H2
- Số tiền 285.000 đồng tại nhà chị Nguyễn Thị T
- Số tiền 1.500.000 đồng tại nhà chị Bùi Thị H1

Tổng số tiền là vật chứng bị thu giữ: 6.025.000 đồng.

Về phần dân sự trong vụ án:

Trong quá trình điều tra, bị cáo Bùi Thị H đã trả lại cho chị Nguyễn Thị H2 số tiền 540.000 đồng và trả lại cho chị Nguyễn Thị T số tiền 285.000 đồng. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Anh Sơn đã trả lại cho người bị hại chị Bùi Thị H1 số tiền 6.025.000 đồng. Nay chị H2, chị T và chị H1 không yêu cầu gì thêm về phần dân sự.

Cáo trạng số 32/VKS-HS ngày 08/8/2017 của VKSND huyện Anh Sơn, tỉnh Nghệ An đã truy tố bị cáo Bùi Thị H về tội: “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay Đại diện Viên kiểm sát nhân dân huyện Anh Sơn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Bùi Thị H về tội: “Trộm cắp tài sản” và đề nghị:

Áp dụng: Khoản 1 Điều 138; điểm b, h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 60 Bộ Luật hình sự 1999 . Xử phạt Bùi Thị H từ 06 đến 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 đến 18 tháng.

Tại phiên tòa bị cáo Bùi Thị H nhận tội và xin giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo, người bị hại và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Bùi Thị H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung cáo trạng đã truy tố, có đủ cơ sở để kết luận:

Vào khoảng 16 giờ 30 phút, ngày 30/6/2017 Bùi Thị H đã lợi dụng sở hữ của gia đình chị Bùi Thị H1 cửa nhà không khóa, không có ai trông coi, H đã lén lút vào nhà trộm cắp tài sản với số tiền 6.025.000 đồng (*Sáu triệu không trăm hai mươi lăm nghìn đồng*)

Xét lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở khẳng định bị cáo Bùi Thị H đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999.

Hành vi phạm tội của bị cáo Bùi Thị H thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tuy nhiên hành vi của bị cáo là liều lĩnh, coi thường pháp luật. Bị cáo đã lợi dụng sự sơ hở của gia đình chị Bùi Thị H1 khi cửa nhà không khóa, không có ai trông coi nên đã vào nhà chiếm đoạt tài sản. Hành vi đó không những đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ mà còn gây mất trật tự, trị an trên địa bàn, gây hoang mang lo lắng trong quần chúng nhân dân. Do đó cần phải lên một mức án thật nghiêm mới có tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

Tuy nhiên xét thấy trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo khai báo thành khẩn và tỏ ra ăn năn hối cải. Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Sau khi phạm tội bị cáo đã tự nguyện sửa chữa, bồi thường, khắc phục hậu quả cho người bị hại và người bị hại có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Vào ngày 04/7/2017 bị cáo đã đến cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Anh Sơn để đầu thú về hành vi phạm tội của mình. Đó là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật

hình sự. Vì vậy cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo để thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội. Ngoài ra, bị cáo là người có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, đang nuôi con nhỏ và nhiều tình tiết giảm nhẹ nên HĐXX xét thấy chưa cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo cải tạo tại địa phương như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát cũng là đủ.

Trong vụ án này còn có chị Nguyễn Thị H2 và chị Nguyễn Thị T. Do chị H2 và chị T không biết được số tiền mà bị cáo H đã giao dịch trả nợ và bán hàng là tiền do phạm tội mà có nên cơ quan Cảnh sát điều tra không xử lý đối với chị H2 và chị T là đúng quy định của pháp luật.

Về vật chứng:

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Anh Sơn đã thu giữ vật chứng là số tiền 6.025.000 đồng do bị cáo H chiếm đoạt của chị Bùi Thị H1. Nay vật chứng là toàn bộ số tiền trên đã được cơ quan điều tra trả lại cho chủ sở hữu chị Bùi Thị H1 là đúng quy định pháp luật.

Về trách nhiệm dân sự:

Trong quá trình điều tra, bị cáo Bùi Thị H đã trả lại cho chị Nguyễn Thị H2 số tiền 540.000 đồng và trả lại cho chị Nguyễn Thị T số tiền 285.000 đồng. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Anh Sơn đã trả lại cho người bị hại chị Bùi Thị H1 số tiền 6.025.000 đồng. Nay chị H2, chị T và chị H1 không yêu cầu gì thêm về phần dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về án phí: Bị cáo Bùi Thị H phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Về các lễ trên

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Bùi Thị H phạm tội: “Trộm cắp tài sản”

Áp dụng: Khoản 1 Điều 138; điểm b, h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 60 Bộ Luật hình sự 1999. Xử phạt Bùi Thị H **06 (Sáu)** tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là **12 (Mười hai)** tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, ngày 29/8/2017.

Giao bị cáo Bùi Thị H cho UBND xã T, huyện A, tỉnh Nghệ An phối hợp với gia đình giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Về án phí: Áp dụng khoản 1, khoản 2 Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Quốc hội

Bị cáo Bùi Thị H phải chịu 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm

Bị cáo có quyền kháng cáo lên TAND tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người bị hại và người có quyền lợi liên quan có quyền kháng cáo lên TAND tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nghệ An
- VKSND huyện Anh sơn
- Công an huyện Anh sơn
- THADS huyện Anh sơn
- Bị cáo, bị hại , người liên quan
- Lưu

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ
(Đã ký)**

Phan Văn Phú